

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ T.S  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2019/HS-ST  
Ngày 24/12/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH**

***- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Tr.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đức T

Ông Nguyễn Văn L

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Minh H - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã .

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Cao K - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2019 đối với:

***Bị cáo: Dương Văn C***, sinh năm 1980; ĐKKHKT: Khu phố Đ.Đ, phường Đ.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn V sinh năm 1943 và bà Nguyễn Thị N sinh năm 1944; Vợ, con chưa có;

Tiền án: Ngày 18/12/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã T.S xử phạt 34 tháng tù về các tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 13/5/2018 đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:*** Cháu Nguyễn Tất T1, sinh ngày 06/9/2006; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố T.M, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

***Đại diện hợp pháp của bị hại:*** Anh Nguyễn Tất Tr1, sinh năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Khu phố T.M, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. (Là bố đẻ

của T1). (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 20 giờ 00 ngày 20/9/2019, tại đường khu vực cánh đồng thuộc khu phố T.H, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Dương Văn C đã có hành vi dùng hai tay gạt, bóp cổ, xô đẩy mạnh vào tay, ngực cháu Nguyễn Tất T1 sinh ngày 06/9/2006 làm cháu T1 rời khỏi xe, lùi chân về phía sau, trượt chân ngã xuống bờ mương nước, sợ hãi không dám chống cự để chiếm đoạt xe đạp điện của cháu T1. Sau đó, C đã đi xe đạp điện của cháu T1 bỏ chạy đến khu vực đường L.T.K thuộc khu phố T.N, phường C.K, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh thì bị quần chúng nhân dân đuổi kịp, bắt giữ và báo Công an đến lập biên bản phạm tội quả, thu giữ vật chứng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T.S đã trưng cầu định giá và tại bản kết luận định giá số 98 ngày 05/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã T.S đã kết luận: “Chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Giant (đã qua sử dụng) có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc ngày 20/9/2019 là 2.200.000 đồng”.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 224/CT-VKS ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Dương Văn C về tội “Cướp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp, công việc ổn định vừa mới chấp hành hình phạt tù trở về địa phương. Khoảng 20 giờ ngày 20/9/2019, bị cáo đi bộ lang thang ở khu phố T, phường Đ.B thì nhìn thấy 03 cháu nhỏ là Nguyễn Tất T1, Nguyễn Thế S và Nguyễn Thế Việt A đi 2 xe đạp điện nhãn hiệu Giant nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. C giả vờ hỏi mượn xe của T1 nhưng T1 không đồng ý nên C đã ngồi lên sau xe của T1. Sau đó C bắt T1 xuống ngồi sau để C cầm lái, đi lòng vòng tìm nơi vắng vẻ để chiếm đoạt xe. Đến khu vực cánh đồng thuộc khu phố T.H, phường Đ.B, T1 đòi xe nhưng C không trả và đã dùng tay phải gạt vào người đẩy T1 xuống xe nhưng T1 vẫn gồng người bám vào yên xe. C dùng tay đẩy T1 ra khỏi xe đạp làm xe điện đổ ra đường còn T1 ngã xuống mương. Cả ba cháu T1, Việt A và Thế S không dám chống cự để cho C lấy xe đạp điện của T1 phóng đi. Cả ba cháu ngồi lên xe điện, đuổi theo và hô hào để người lớn giúp đỡ, bắt giữ được C, báo Công an đến giải quyết.

Bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được lại chiếc xe bị mất, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường và đề nghị xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Cướp tài sản”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 168; điểm, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Văn C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng hơn 20 giờ 00 ngày 20/9/2019 tại đường khu vực cánh đồng thuộc khu phố T.H, phường Đ.B, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Dương Văn C đã có hành vi dùng vũ lực đối với cháu Nguyễn Tất T1 để chiếm đoạt chiếc xe đạp điện nhãn hiệu Giant của cháu Nguyễn Tất T1 trị giá 2.200.000 đồng. Do cháu T1 sinh ngày 06/9/2006 tính đến ngày 20/9/2019 cháu T1 mới được 13 tuổi 14 ngày. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Văn C phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã T.S xử phạt 34 tháng tù về các tội “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Ngày 13/5/2018 đã chấp hành xong toàn bộ Bản án chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo T1 khẩn, tỏ ra ăn năn hối

cải với hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở T1 công dân sống có ích cho xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được tài sản bị mất và không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội “Cướp tài sản”

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2019.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ ./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Trọng Trường**